

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

Phú Quý, ngày 02 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 09/2024/TLST-KDTM ngày 28 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Ngân hàng N1 (A)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc; địa chỉ trụ sở chính: Số B, đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Thu P, chức vụ: Giám đốc A – Chi nhánh huyện P theo văn bản ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc A về ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án.

Người đại diện theo ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Lê Khắc Anh N, chức vụ: Phó Giám đốc A - Chi nhánh huyện P theo văn bản ủy quyền lại số 25/NHNo.BTh.PQ ngày 31/10/2024.

Địa chỉ chi nhánh: Số A đường V, thôn Q, xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

*** Bị đơn:**

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ:

Ông Nguyễn Văn Đ đồng ý và chấp nhận thanh toán cho Ngân hàng N1 (A) - Chi nhánh huyện P tổng số tiền tạm tính đến ngày 24/12/2024 là 25.986.380.521 đồng

(Hai mươi lăm tỷ, chín trăm tám mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi nghìn, năm trăm hai mươi một đồng), trong đó:

+ Nợ gốc là **23.632.000.000** đồng (trong đó nợ gốc quá hạn từ ngày 11/11/2022 là 1.740.000.000 đồng; đến ngày 13/11/2023 tiếp tục quá hạn số tiền là 1.800.000.000 đồng).

+ Nợ lãi là: **2.354.380.521** đồng (đã trừ số tiền lãi được Nhà nước hỗ trợ lãi suất theo Nghị định 67 của Chính phủ), trong đó:

. Số tiền lãi trong hạn: 2.145.779.562 đồng

. Số tiền lãi quá hạn: 208.600.959 đồng.

Theo hợp đồng tín dụng số 4815-LAV-201701582EFIELD Ngay_HDTD 11/11/2017 kèm Phụ lục hợp đồng tín dụng số 01/PLHĐ ngày 28/3/2018; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 02/PLHĐ ngày 11/11/2019; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 03/PLHĐ ngày 11/11/2020; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 04/PLHĐ ngày 10/11/2021.

Ông Nguyễn Văn Đ tiếp tục thanh toán số tiền lãi vay phát sinh kể từ ngày 25/12/2024 cho đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất được thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng; hợp đồng sửa đổi, bổ sung nêu trên.

Trường hợp ông Nguyễn Văn Đ không trả nợ hoặc trả nợ không đủ số tiền nêu trên, A - Chi nhánh huyện P có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý:

Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số DH01.02NVĐ/67/2017/HĐTC11/11/2017 chứng thực ngày 27/12/2017; đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 27/12/2017 và ngày 01/06/2018 trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng; Phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số 01/PLHĐ ngày 29/05/2018. Tài sản thế chấp hình thành trong tương lai là chiếc tàu cá có giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số: 8345, số đăng ký: BTh - 9 5159 - TS ngày 30/03/2018 mang tên ông Nguyễn Văn Đ.

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ trả nợ cho A - Chi nhánh huyện P thì ông Nguyễn Văn Đ vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ **cho** A - Chi nhánh huyện P.

Về chi phí tố tụng xem xét, thẩm định tại chỗ: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.200.000 đồng, các bên thỏa thuận, A - Chi nhánh huyện P không phải chịu. Ông Nguyễn Văn Đ phải hoàn trả lại số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) cho A - Chi nhánh huyện P.

- Về án phí:

Các bên thỏa thuận, ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là **66.993.200** đồng.

A – Chi nhánh huyện P không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại số tiền 66.793.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003612 ngày 21/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận cho A - Chi nhánh huyện P.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Phú Quý;
- THA huyện Phú Quý;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Kiệt